

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 42/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Vũ Thị M**, sinh năm 1988; nơi thường trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Căn cước công dân số 022188009274 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/8/2021.

- Bị đơn: anh **Đoàn Văn L**, sinh năm 1984; nơi thường trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Căn cước công dân số 022084001990 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/8/2024.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị M và anh Đoàn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: nguyên đơn chị Vũ Thị M và bị đơn anh Đoàn Văn L thống nhất ly hôn.

- Về con chung: chị Vũ Thị M và anh Đoàn Văn L có 02 con chung là Đoàn Thị Thùy C, sinh ngày 19/10/2013 và Đoàn Tuấn K, sinh ngày 07/12/2022. Chị Vũ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đoàn Tuấn K cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đoàn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đoàn Thị Thùy C cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Vũ Thị M và anh Đoàn Văn L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không trực

tiếp nuôi dưỡng, không ai được phép cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: chị Vũ Thị M và anh Đoàn Văn L thống nhất tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng cho con chung Đoàn Thị Thùy C. Anh Đoàn Văn L không phải cấp dưỡng cho con chung Đoàn Tuấn K.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: chị Vũ Thị M và anh Đoàn Văn L thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: chị Vũ Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Vũ Thị M đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000399 ngày 05/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Vũ Thị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Minh Chiến